

## BÁO CÁO

### Sơ kết công tác giáo dục học kỳ I, năm học 2025 - 2026

#### I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP

##### 1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên

- Trường THCS Minh Đức thuộc phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng; trường có 01 điểm trường; trường được thành lập từ năm 1960; được công nhận đạt kiểm định chất lượng mức độ 3 năm 2015, Trường chưa đạt chuẩn Quốc gia.

##### 1.1. Học sinh

Khối lớp	Tháng 8/2025			Tháng 01/2026					Biến động trong học kỳ I		
	Số lớp	Số HS	Số HS nữ	Số lớp	Số HS	Số HS nữ	K.Tật	D.tộc thiểu số	Chuyển đến	Chuyển đi	Thôi học
Khối 6	5	189	92	5	189	92	1	0	1	1	0
Khối 7	5	211	110	5	210	109	2	2	10	2	0
Khối 8	6	260	136	6	259	135	0	1	12	8	0
Khối 9	5	223	115	5	226	117	0	3	9	4	0
<b>Tổng</b>	<b>21</b>	<b>883</b>	<b>453</b>	<b>21</b>	<b>884</b>	<b>453</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	<b>32</b>	<b>15</b>	<b>0</b>

##### 1.2. Đội ngũ

Tổng số CBGV	Thành phần cụ thể trong tổng số			Thuộc diện	Trình độ	Cơ cấu GV theo môn (Tính theo bảng CM cao nhất)																	
	CB Quản lý	GV trực tiếp	Nhân viên			Biên chế	Hợp đồng	Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Dưới chuẩn	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Công nghệ	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDCD	Tiếng Anh	Thể dục	Âm nhạc	Mỹ thuật
38	2	34	2	35	2	0	1	37	0	10	0	1	1	1	9	1	1	1	4	2	1	1	1

#### 2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

##### 2.1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Tổng số có 38 cán bộ, giáo viên, nhân viên (không tính Bảo vệ và Lao công):
- + Cán bộ quản lý: 02 (Cao học: 01; Đại học: 01) – Đủ
- + Giáo viên: 34 (Cao học: 0; Đại học: 34) – Thiếu 07
- + Nhân viên: 02 (Đại học: 02) – Thiếu 02
- Trình độ: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn.
- Chất lượng đội ngũ: Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng.

## 2.2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi trường năm học 2025-2026 lồng ghép đợt thi đua dạy tốt - học tốt: Giáo viên tham gia thi: 32/32, đạt 100%. Công nhận danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi trường” năm học 2025-2026: 29/32, đạt 91%.

- Tham gia xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ thi tuyển sinh vào 10 THPT: Sở GD-ĐT chọn cử cô Đỗ Thu Hiền (môn KHTN 2) và cô Nguyễn Thị Thu Hằng (môn Tiếng anh).

- Tham gia hoạt động chuyên môn của Cụm: Tháng 12/2025, thực hiện Kế hoạch hoạt động liên cụm CM số 8,9 tại Trường THCS Lê Ích Mộc chủ đề “Áp dụng khung năng lực số trong dạy học - đổi mới phương pháp ôn thi vào lớp 10 THPT”, nhà trường đã có 01 tiết tham dự của cô Nguyễn Thị Như, môn tiếng Địa lý. Tiết dạy đã được chuyên viên bộ môn của Sở GDĐT và giáo viên dự đánh giá cao;

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn do Sở GD-ĐT, Bộ GD-ĐT tổ chức.

- Nhà trường tập trung bồi dưỡng: Tổ chức bồi dưỡng AI, tin học cơ bản cho 100% GV; Tập huấn dạy học lồng ghép QPAN; Tập huấn việc xây dựng bài giảng E-Learning.

- Tham gia bồi dưỡng theo chương trình GDPT 2018: Nhà trường đã cử giáo viên tham gia bồi dưỡng theo chương trình GDPT 2018. Môn Lịch sử và Địa lí: 02 giáo viên (cô Đinh Thị Yên và cô Phạm Thị Sâm); Tư vấn tâm lý học đường: 01 giáo viên (cô Nguyễn Thị Như).

## 2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

- Tổng diện tích đất là 3.200m<sup>2</sup>, khuôn viên trường có nhiều cây xanh, đảm bảo quang cảnh đẹp, môi trường sư phạm tốt.

- Có 02 dãy 2 tầng, gồm 21 phòng học văn hóa đảm bảo mỗi lớp 01 phòng, 02 phòng học bộ môn. Các phòng học đều có máy chiếu, ti vi và các thiết bị hiện đại khác;

- Phòng Tin học có 24 máy vi tính, tất cả các máy đều nối mạng internet;

- Khu phụ trợ gồm: Sân chơi, 02 nhà để xe GV và HS, 01 nhà vệ sinh dành cho giáo viên, 02 nhà vệ sinh dành cho học sinh.

- Nhà trường có hệ thống camera được kết nối với điện thoại của Ban Giám hiệu và giáo viên để tăng cường công tác quản lý học sinh, bảo vệ tài sản nhà trường.

- Trong HK I nhà trường đã mua sắm bổ sung nhiều trang thiết bị phục vụ công tác dạy học theo chương trình PT 2018 (Môn Âm nhạc, KHTN, toán)

- Công tác vận động tài trợ: Được 5 bộ ti vi lắp cho phòng học lớp 6

## 3. Kết quả thực hiện PCGD THCS

### 3.1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện

- Nhà trường đã phối hợp với Ủy ban nhân dân phường kiện toàn lại bộ máy lãnh đạo công tác Phổ cập, lãnh đạo Trung tâm học tập cộng đồng, kiện toàn đội ngũ giáo viên. Tham mưu với Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân phối hợp với các tổ chức xã hội, các trường dạy nghề, các đơn vị đóng trên địa bàn, với Trung tâm Y tế, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ... cùng tham gia giảng dạy cho mọi tầng lớp nhân dân. Đồng thời đề ra nhiều biện pháp khắc phục, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, hỗ trợ kinh phí cho học sinh nghèo, miễn giảm cho một số khoản đóng góp, tặng quà nhân dịp Khai giảng, Tết Trung thu.

### **3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập**

- Làm tốt công tác Phổ cập giáo dục, giữ vững các chỉ tiêu PCGD bậc THCS, bậc THPT và Nghề. Kết quả tự kiểm tra năm 2025 đạt chuẩn phổ cập bậc THCS, bậc THPT & nghề mức độ 3. Trong đó:

- Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.

- Không có học sinh bỏ học. TN THCS: 100%

+ Bậc THCS: Tỷ lệ huy động: 98,87%; Tỷ lệ hiệu quả: 94,4%;

+ Bậc THPT & Nghề: Tỷ lệ huy động: 98,10%; Tỷ lệ hiệu quả: 100%

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC**

### **1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu công văn 4612/BDGDĐT- GDTrH và công văn 5512/BGDĐT-GDTrH.

- Tổ chức nghiêm túc kế hoạch giáo dục học kỳ I năm học 2025-2026. Đảm bảo đúng tiến độ chương trình theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo và đã hoàn thành chương trình, kế hoạch, đảm bảo kết thúc chương trình học kỳ I đúng thời gian quy định;

- Nhà trường đã xây dựng hệ thống hồ sơ đầy đủ đảm bảo tính pháp lý:

+ Các Kế hoạch chỉ đạo công tác chuyên môn; Kế hoạch bộ phận được xây dựng đầy đủ, triển khai thực hiện có hiệu quả: KHBD học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh yếu, kiểm tra-đánh giá, nội dung giáo dục địa phương, sinh hoạt chuyên môn, dạy học STEM, dạy học lồng ghép, giáo dục an ninh quốc phòng, chuyển đổi số trong dạy học, dạy học 2 buổi/ngày, dạy thêm- học thêm.

+ Xây dựng quy chế chuyên môn, nghiệp vụ để làm căn cứ thực hiện nền nếp chuyên môn.

+ Tiếp tục sử dụng hồ sơ số, chữ ký số trong duyệt kế hoạch bài dạy, duyệt đề. Đặc biệt, lần điều chỉnh năng lực số đã thực hiện ký số các kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của giáo viên.

+ Xây dựng và hoàn thành hồ sơ học hoà nhập cho học sinh khuyết tật theo đúng quy định tại Thông tư 03/2018/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-

BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; hồ sơ của học sinh khuyết tật. Đồng thời đảm bảo tính giờ đúng chế độ cho các thầy cô trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập.

- Hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, của giáo viên có tích hợp phát triển năng lực số cho học sinh. Đảm bảo chất lượng và tiến độ triển khai, tổ chức.

- Đã xây dựng lại chương trình môn Lịch sử và Địa lí khối 6,7,8,9 theo Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT. Tổ chức thực hiện đúng, đủ nội dung.

- Xây dựng kế hoạch học 2 buổi/ngày:

+ **Buổi 1:** Tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDĐT.

+ **Buổi 2:** Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn thi vào lớp 10 THPT cho HS khối 9 có nhu cầu; tổ chức hoạt động, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), thể thao.

- Xây dựng và thực hiện thành công các chủ đề: S-tem; các chủ đề cấp trường, cấp cụm.

Số chủ đề S-Tem	Số chủ đề cấp trường	Số chủ đề cấp cụm
08	04	01

**\* Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân**

- Đối với hồ sơ giáo viên: Việc đưa và duyệt Kế hoạch bài dạy trên hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn còn chậm;

- Việc xây dựng NLS vào kế hoạch giáo dục còn chậm tiến độ;

- Văn bản chỉ đạo năm học của các cấp quản lý đưa về chậm, do đó nhiều công việc xây dựng kế hoạch chưa đảm bảo tiến độ.

- Việc tổ chức tiết dạy hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo hướng phân công theo giáo viên dạy theo chủ đề còn gặp khó khăn do đội ngũ Nhà trường thiếu và CSVC nhà trường chưa đảm bảo;

- Việc tổ chức thực hiện dạy học 02 buổi/ngày theo các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Sở GD-ĐT còn gặp khó khăn đối với buổi 2 do chưa có hướng dẫn cụ thể về nội dung dạy học;

- Giáo viên còn phải dạy quá số tiết quy định tương đối nhiều.

**2. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học**

- Nhà trường luôn quan tâm đến việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học của giáo viên: Việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, kiểm tra đánh giá.

- Sinh hoạt chuyên môn của các tổ, nhóm: Bám sát các kế hoạch chuyên môn nhà trường, hai tổ chuyên môn đã xây dựng và thiết lập hồ sơ Tổ đầy đủ, đúng quy định; Đã tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo các nội dung đã xây dựng (NCBH, AI, NLS,...); Thực hiện được các chuyên đề xây dựng từ đầu năm; Cập nhật nội dung các buổi sinh hoạt chuyên môn lên hệ thống quản lý chuyên môn khá tốt.

#### \* Tồn tại

- Chưa có nhiều tiết dạy, dự giờ rút kinh nghiệm các tiết học là điểm mới của chương trình giáo dục phổ thông 2018; việc lên lớp thể nghiệm những tiết dạy áp dụng công nghệ AI chưa được nhiều và chưa có chiều sâu do chưa có phòng học thông minh.

### 3. Tổ chức dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh

- Đã tổ chức thực hiện các nội dung dạy học chính khoá, dạy học phát triển năng lực số cho học sinh; dạy học gắn với di sản; tích hợp các nội dung lồng ghép về an toàn giao thông, giáo dục pháp luật, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ngoài nhà trường, giáo dục STEM,...; Việc soạn-giảng đã được thực hiện khá nghiêm túc; Nội dung dạy học tích hợp, lồng ghép đã được thực hiện trong các nội dung bài học, môn học. Nhiều giáo viên dạy quá giờ nhiều, dạy nhiều nội dung của HĐ TNHN song đã có nhiều cố gắng vươn lên.

- Năm học 2025-2026, cả bốn khối đều thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021;

- Làm tốt việc ra đề, kiểm tra đánh giá theo quy định, đặc biệt là năm học 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT từ năm học 2026-2027.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá nghiêm túc, khách quan, khoa học đúng quy định.

- Đề kiểm tra đảm bảo về chất lượng và hình thức;

- Đã đa dạng về hình thức kiểm tra, địa điểm kiểm tra;

- Việc chấm-phê-chữa bài kiểm tra khá nghiêm túc; Cập nhật điểm trên CSDL ngành thường xuyên, đúng quy định.

#### \* Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

- Việc xây dựng đề KTĐG ở một số giáo viên vẫn chưa đảm bảo theo quy định về chất lượng, tiến độ.

- Việc cập nhật điểm 1 số giáo viên còn chậm.

### 4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

- Xây dựng kế hoạch ôn thi vào lớp 10 THPT cụ thể, sát với tình hình thực tiễn của nhà trường để định hướng phân luồng cho học sinh khối 9. Trong học kỳ I, Nhà trường tổ chức ôn thi 03 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng anh; đã tổ chức thi thử lần I môn Ngữ văn (120 phút, 100% tự luận) và môn Toán, Tiếng Anh (90 phút, 100% trắc nghiệm).

ĐẢNG  
CỘNG HÒA  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

- Nhà trường xác định công tác ôn thi vào 10 THPT cũng như chất lượng điểm thi là nhiệm vụ quan trọng do đó đã xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc;

- Phân công những giáo viên có kinh nghiệm ôn thi nhiều năm, có chuyên môn vững vàng và có tinh thần trách nhiệm cao.

**\* Tồn tại**

- Chất lượng điểm thi thử chưa cao.

- Việc phân luồng học sinh chưa triệt để, còn nhiều đối tượng với các mức độ về kiến thức khác nhau cùng có nguyện vọng ôn thi.

**5. Việc triển khai chuyển đổi số trong nhà trường**

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số.

- Việc triển khai thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử được thực hiện nghiêm túc.

**6. Việc tổ chức dạy thêm, học thêm, dạy học liên kết trong nhà trường.**

- Công tác dạy thêm học thêm theo Thông tư 29: Dạy 2 đối tượng ôn thi vào lớp 10 THPT cho HS khối 9 có nguyện vọng và bồi dưỡng đội tuyển HSG.

+ Có 7 giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi các môn: Toán, Ngữ văn GDCD, Địa lý, KHTN 2, KHTN 3, Tiếng Anh cho 13 học sinh chuẩn bị thi HSG cấp TP ngày 13/1/2026; 04 giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi các môn: Toán và các môn KHTN bằng tiếng Anh cho 13 học sinh chuẩn bị thi HSG cấp TP ngày 29/1/2026

+ Có 10 giáo viên ôn thi vào lớp 10 THPT cho 148 học sinh khối 9 đăng ký.

+ Có 15 giáo viên tham gia học thêm ngoài nhà trường.

- Không tổ chức dạy học liên kết trong nhà trường.

**7. Kết quả các kỳ thi**

- Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố: Đã có 01 ý tưởng phát triển thành dự án KHKT tham gia vòng Sơ khảo cuộc thi.

- Thi ATGT vì nụ cười ngày mai có 01 HS được chọn thi cấp Quốc gia

- Tổ chức khảo sát tiếng Anh đầu vào cho học sinh lớp 6: Đã thực hiện theo Công văn số 7531/SGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức khảo sát năng lực tiếng Anh đối với học sinh lớp 6 đạt 60%;

- Thi “em yêu biển đảo quê em” có 02 HS được xếp loại tốt

- Tham gia Đại hội thể dục thể thao phường: Môn kéo co đạt giải nhất; Môn cờ vua đạt 01 giải nhất, 01 giải nhì; môn bóng đá đạt giải KK.

**\* Tồn tại**

- Đầu năm học, việc xây dựng KH BD HSG còn bị động (do năm đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp nên một số công việc Nhà trường phải chờ sự chỉ đạo từ UBND phường).

- Số lượng dự án KHKT tham gia chưa nhiều, chất lượng chưa cao;

**8. Chất lượng giáo dục**

**8.1. Kết quả 2 mặt giáo dục:**

**a. Kết quả rèn luyện**

Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
6	189	184	97.3	5	2.7	0	0
7	210	208	99	2	1.0	0	0
8	259	250	96.5	9	3.5	0	0
9	226	218	96.5	8	3.5	0	0
<b>Toàn trường</b>	<b>884</b>	<b>860</b>	<b>97.3</b>	<b>24</b>	<b>2.7</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>So sánh NH 2024-2025</b>	<b>922</b>	<b>906</b>	<b>98,3</b>	<b>16</b>	<b>1,7</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**b. Kết quả học tập**

Lớp	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
6	189	31	16.4	93	49.2	62	32.8	3	1.6
7	210	46	21.9	93	44.3	70	33.3	1	0.5
8	259	85	32.8	96	37.1	70	27	8	3.1
9	226	59	26.1	88	38.9	77	34.1	2	0.9
<b>Toàn trường</b>	<b>884</b>	<b>221</b>	<b>25</b>	<b>370</b>	<b>41.9</b>	<b>279</b>	<b>31.6</b>	<b>14</b>	<b>1.6</b>
<b>So sánh NH 2024 - 2025</b>	<b>922</b>	<b>279</b>	<b>30,3</b>	<b>403</b>	<b>43,7</b>	<b>235</b>	<b>25,5</b>	<b>5</b>	<b>0,5</b>

**\* Tồn tại**

- Vẫn còn 14 HS xếp loại học tập mức chưa đạt.

**8.2. Chất lượng giáo dục mũi nhọn**

- Đã xây dựng kế hoạch bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý;
- Tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường; Thành lập được 05 đội tuyển (GD&ĐT, Địa lý, Toán, Tiếng Anh, KHTN) gồm 13 HS dự thi cấp thành phố ngày 13/1/2026 và 13 HS môn Toán và các môn KHTN bằng tiếng Anh chuẩn bị thi HSG cấp TP ngày 29/1/2026.

**9. Công tác kiểm tra nội bộ của tổ chuyên môn và giáo viên**

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra nội bộ đúng quy trình đã được Sở GD-ĐT hướng dẫn, thiết lập đầy đủ hồ sơ, minh chứng theo quy định.
- Kiểm tra ghi sổ GV: 17/34= 50% (XL tốt: 16/17= 94%; Loại Khá: 1/17= 6%)
- Kiểm tra hồ sơ 01 lượt; XL tốt: 34/34 = 100%
- Hồ sơ 2 tổ CM: XL tốt
- Hồ sơ quản lý đồ dùng thiết bị: XL tốt; Hồ sơ thư viện,: XL khá; Hồ sơ công tác đội: XL Tốt.

**\* Tồn tại**

- Việc dự giờ đột xuất còn ít, vẫn còn GV chưa hoàn thành kiểm tra theo KH

### **10. Một số công việc khác**

- Tổ chức hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài Nhà trường: Căn cứ kế hoạch giáo dục của Nhà trường, trên cơ sở đề xuất kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, BGH đã tham mưu xây dựng KH và trình UBND phường. Đã được UBND phường thông báo đồng ý cho tổ chức thực hiện vào ngày 14/01/2026 (khối 8,9); Khối 6,7 tháng 3/2026

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Trong học kỳ I năm học 2025-2026, Ban Giám hiệu, các Tổ chuyên môn đã chỉ đạo tổ chức triển khai các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch đã xây dựng, đảm bảo tiến độ về thời gian và đạt kết quả tốt;

- Đội ngũ CB quản lý và giáo viên có bản lĩnh, tay nghề vững vàng, tâm huyết, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ được giao bắt nhịp nhanh theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Một số công việc còn chậm tiến độ

- CSVC nhà trường còn thiếu, các công trình phụ trợ đã xuống cấp tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho thầy và trò.

- Còn 1 số HS vi phạm nội quy trường, còn 14 HS xếp loại chưa đạt về học tập

### **3. Nguyên nhân**

- Do thiếu giáo viên nên áp lực của đội ngũ giáo viên nhà trường khá lớn (đa số giáo viên nhà trường đều dạy quá tiết tiêu chuẩn); Sự trách nhiệm với nghề, với trò ở một bộ phận giáo viên chưa cao.

- Trường chưa đạt chuẩn nên CSVC chưa đáp ứng được các yêu cầu đổi mới giáo dục.

### **IV. Đề xuất, kiến nghị:**

- Đề nghị UBND phường có ý kiến với nhà thầu và các cấp lãnh đạo đẩy nhanh tiến độ xây trường mới để đáp ứng nhu cầu học tập của con em địa phương và nhà trường có đủ ĐK xây dựng trường chuẩn Quốc gia;

- UBND phường triển khai sớm KH tuyển viên chức giúp nhà trường khắc phục tình trạng thiếu GV và NV.



**Bùi Thị Hồng**